

XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP - MỘT CUỘC CÁCH MẠNG VỀ GIÁO DỤC

PHẠM TẮT DONG*

I. Vai trò của tri thức trong xã hội hiện đại

Cách đây gần 2 thế kỷ, Karl Marx đã viết:

"Theo đà phát triển của đại công nghiệp, việc tạo ra của cải trở nên ít phụ thuộc vào thời gian lao động và số lượng lao động đã chi phí... mà phụ thuộc vào việc ứng dụng khoa học vào sản xuất.

Thiên nhiên không tạo ra máy móc... Tất cả máy móc là sản phẩm lao động của con người... đều là sức mạnh đã vật hóa của tri thức. Sự phát triển của tư bản cố định là chỉ số cho thấy tri thức xã hội phổ biến đã chuyển hóa thành lực lượng sản xuất trực tiếp, do đó nó cũng là chỉ số cho thấy những điều kiện của chính quá trình sống của xã hội đã phụ thuộc đến mức nào vào sự kiểm soát của tri thức phổ biến".

Cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại cho thấy lời tiên đoán của Marx đã trở thành hiện thực. Nếu như ở thời kỳ của Marx, các nhà kinh tế tân cổ điển chỉ thừa nhận lao động và vốn là hai yếu tố cơ bản của sản xuất, còn tri thức, nằm ngoài hệ thống này, thì cuộc cách mạng về khoa học và công nghệ hiện đại lại cho thấy, ngày nay tri thức cũng là yếu tố sản xuất, hơn nữa, là yếu tố hàng đầu để tạo ra lợi thế so sánh của nền kinh tế, còn vốn và lao động được đẩy xuống hàng thứ hai.

Vào những năm 80 của thế kỷ

Để góp phần làm rõ cơ sở lý luận của việc xây dựng xã hội học tập (Theo tinh thần NQ lần thứ 7 của BCHTW Đảng), bắt đầu từ số 5 - 2004, Tạp chí Dạy và học ngày nay sẽ lần lượt giới thiệu với bạn đọc các nghiên cứu của các nhà khoa học, nhà quản lý giáo dục về những vấn đề của xã hội học tập và việc xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam. Trong số này, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu bài viết của GS. Phạm Tất Dong, Tổng thư ký Hội KHVN, nhan đề: "Xây dựng xã hội học tập - một cuộc cách mạng về giáo dục".

XX, các công trình nghiên cứu của J.Schumpeter, R.Solow, P.Drucker, Pau Romer... đã khẳng định, phải thay đổi lý thuyết của kinh tế học tân cổ điển, rằng tri thức là một thành phần của hệ thống kinh tế.

Với quan điểm này, tri thức là hình thức cơ bản nhất của vốn; sự tăng trưởng kinh tế là do sự tích lũy tri thức mang lại (mà tri thức ở đây được hiểu là khoa học và công nghệ). Tăng trưởng kinh tế không dựa vào tri thức sẽ không thể nhanh và bền. Muốn có tri thức (khoa học và công nghệ) thì phải có vốn người (hay tư bản người - Human Capital) - mà vốn người ở đây chính là lực lượng lao động tri thức. Điều này phải cần đến một hệ thống giáo dục và đào tạo tốt bao gồm cả chính quy lẫn không chính quy, cả tập trung lẫn vừa học vừa làm.

Tri thức là gì?

Tri thức là sự hiểu biết của con người đối với thế giới khách quan và khả năng vận dụng chúng vào thực tiễn. Cũng có thể hiểu tri thức là thông tin đã qua xử lý và những kỹ năng có được qua việc sử dụng chúng (Alan Burton - Jones). Không biết xử lý thông tin thì dù có bơi trong biển cả thông tin, con người cũng không có tri thức. Vì thế, có nhà khoa học đã nói rằng, có thể bị chết đuối trong dòng thông tin mà vẫn chết đói về tri thức.

Ai có khả năng làm ra tri thức? Trên thực tế cho thấy, những



* Hội KHVN.

quốc gia có mật độ dân trí cao, có hệ thống giáo dục phát triển, lại dám đầu tư vào *vốn con người* thì có khả năng sản xuất ra nhiều tri thức mới. Sự giàu có về tri thức, năng lực làm chủ công nghệ mới và nhất là công nghệ cao đã tạo ra sự phân hóa giàu nghèo (về đời sống vật chất) giữa những nước có tài nguyên tri thức với những nước nghèo nàn về phương diện này. Những nhà nghiên cứu như V.L.Inozemtsev, S.V.Vlasova, L.Thurow... đều thừa nhận rằng, ngày nay *tri thức là cơ sở của sự giàu có kiểu mới*, rằng, lần đầu tiên trong lịch sử, người giàu nhất trên thế giới không phải là chủ ngân hàng lớn, cũng không phải là ông vua dầu lửa hoặc là người chi phối các công ty xuyên quốc gia..., mà là người chỉ có trong tay mình *vốn tri thức*. Điển hình cho người giàu nhất thời đại là Bill Gates.

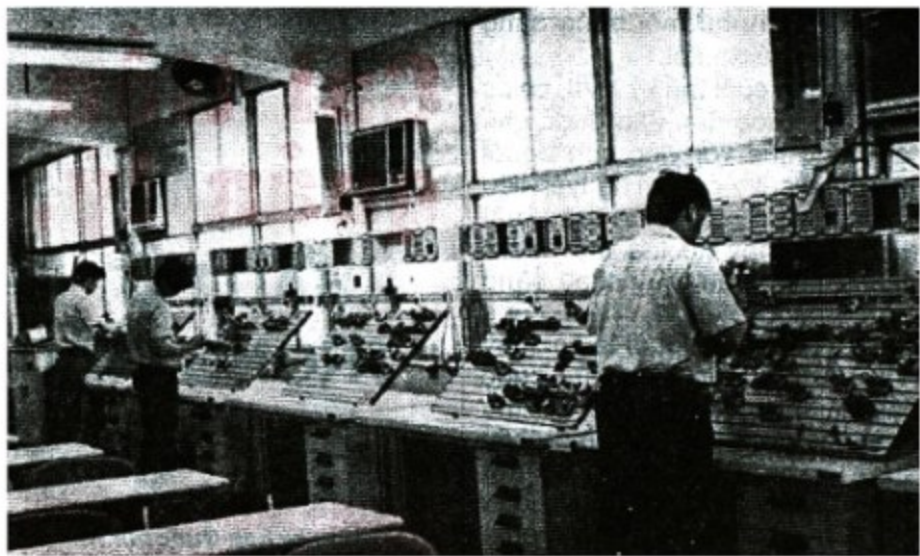
Sự cách biệt ngày càng xa về tri thức đang dẫn đến sự giãn cách ngày càng rộng về giàu - nghèo. Sau đây là vài con số:

- Nếu chia dân số thế giới làm 5 phần (ngũ vị phân) bao gồm 20% giàu có, 20% khá giả, 20% có mức sống bình thường, 20% nghèo và 20% đói khổ thì 86% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của thế giới thuộc về 20% dân cư giàu có (chủ yếu là dân các nước phương Tây); 20% dân cư nghèo nhất chỉ chiếm 1%; 82% thị trường xuất khẩu trên thế giới thuộc 20% dân cư giàu có, 20% dân cư đói nghèo chỉ chiếm 1%; 20% dân cư giàu có sử dụng 79% các phương tiện truyền thông, còn 20% dân cư nghèo khổ chỉ chiếm được 1,5% số phương tiện này mà thôi...

- Tài sản của 20% dân cư giàu nhất lớn gấp 30 lần so với 20% dân cư nghèo.

- 475 nhà tỉ phú trên thế giới có số tài sản lớn hơn số thu nhập của 1/2 dân số trên thế giới.

- Thu nhập của 225 người giàu nhất đạt trên 1000 tỷ đô la, tức là bằng số thu nhập của 2,5 tỉ người nghèo.



- Tài sản của 3 người giàu nhất trên thế giới lớn hơn tổng sản phẩm quốc nội của 48 nước kém phát triển.

- 91% số người sử dụng Internet thuộc những người dân ở khu vực "tỷ phú vàng" (Bắc Mỹ và Tây Âu).

- Một người dân ở Bangladesh để dành lương trong 8 năm thì mua được một máy vi tính, trong khi đó, một người dân ở vành đai phát triển chỉ cần để ra một tháng lương là mua được chiếc máy đó.

Là một đất nước giàu có, chiếm 1/3 tổng sản phẩm toàn thế giới, ngân sách dành cho vũ khí bằng 1/2 ngân sách này của các nước khác cộng lại, nước Mỹ đang là một quốc gia có một chính phủ "ngạo mạn", bất chấp đạo lý. Ngày 20/9/2001, De facto Tổng thống Bush - con (người ta thường gọi là Bush là: "President De facto - Vị tổng thống thực tế") phát biểu trước Quốc hội: "Mỗi dân tộc trong mỗi khu vực giờ đây đều phải có một quyết định. Hoặc các vị đi với chúng tôi, hoặc các vị đi với bọn khủng bố. Kể từ ngày hôm nay, dân tộc nào che giấu hoặc ủng hộ chủ nghĩa khủng bố đều sẽ bị Hoa Kỳ coi như là chế độ thù địch". Dựa vào sức mạnh của mình, chính quyền Bush đã tự cho mình quyền phán quyết thế nào là chủ nghĩa khủng bố và quyền đánh đòn phủ đầu. Trong bài "Toàn cầu hóa và sự đối thoại giữa các nền

văn hóa" ("VF", 2003, N° 1, str 80-87), W.McBryde cho rằng Mỹ đang là hiện thân của sự bá chủ văn hóa trong xu thế gia tăng văn hóa xuyên quốc gia. Đó là sự nguy khốn gây ra ở kẻ nắm công nghệ cao, nắm tri thức mà bất chấp những quy định chung của cộng đồng quốc tế.

Mỗi bước phát triển và cách mạng trong xã hội đều dựa vào tri thức. Tốc độ của phát triển và cách mạng phụ thuộc vào tốc độ sản sinh ra tri thức. Trong tác phẩm "Thế giới sinh thành từ tri thức"; Giáo sư Nico Stehr, Trường đại học Tổng hợp Alberta (Canada), phân tích rằng, trước đây, xã hội tiến lên chậm chạp do những tri thức mới được sản sinh ra hết sức chậm chạp.

Từ 8.000 đến 10.000 năm trước tính từ thế kỷ XVII, loài người sống với nền kinh tế nông nghiệp - nền kinh tế mà sản phẩm chính của nó là lương thực, thực phẩm nhờ khai thác tiềm năng của đất đai và sông hồ. Nguyên liệu chính là gỗ, năng lượng chính là sức gió, sức nước và sức súc vật. Tri thức mới cứ nhích từng bước ngắn. Chỉ riêng làm đất để trồng trọt, phương thức dùng trâu ngựa hay bò kéo cây được áp dụng cả ngàn năm mà không hề có một cải tiến nào. Chiếc cối xay gió của Châu Âu là biểu tượng của nền văn minh nông nghiệp mà ngày nay ta còn thấy một số chiếc ở Pháp

hay Hà Lan như một bóng dáng của quá khứ xa xôi.

Mãi đến cuối thế kỷ XVII, chiếc máy hơi nước đầu tiên được chế tạo cùng lúc với việc con người biết dùng sắt thép làm nguyên liệu chính. Sau đó, người ta thấy xuất hiện đầu máy xe lửa thô sơ và những chiếc tàu thủy chạy bằng guồng nước. Nền văn minh công nghiệp bắt đầu. Người ta coi máy hơi nước là hiện thân của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất. Cả trăm năm sau mới thấy sự xuất hiện của động cơ đốt trong cùng với việc sử dụng dầu mỏ, điện, chất dẻo, kim loại màu... Dù sao thì sự chuyển biến về công cụ như thế cũng là quá mau lẹ so với những bước đi bước một của kinh tế nông nghiệp. Động cơ đốt trong đánh dấu một giai đoạn mới của phát triển công nghiệp mà con người coi đó là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai.

Vào những năm 80 của thế kỷ thứ XX trở đi, loài người nhờ vào khoa học và công nghệ đã đạt được những thành tựu hết sức lớn lao. Đó là:

- Những cuộc du hành vũ trụ nối tiếp nhau, hứa hẹn mang lại những hiểu biết mới so với khi loài người chưa thoát ra khỏi sức hút trái đất;

- Người ta tìm ra được nguồn năng lượng mới: Năng lượng nguyên tử. Đó là loại năng lượng có tác dụng vượt xa những năng lượng đã có như than đá, dầu hỏa, thủy điện...

- Công nghệ sinh học đã làm thay đổi tư duy về sự sống và tiến hóa. Nếu như Charles Darwin phát hiện ra quy luật chọn lọc tự nhiên của muôn loài thì giờ đây người ta đã bắt đầu sống với quy luật chọn lọc không tự nhiên (nhân tạo);

- Hệ thống máy tính ra đời với những thế hệ nối tiếp nhau cực kỳ nhanh chóng và mạng Internet đã làm nên sự bùng nổ thông tin trên toàn cầu. Một cuộc cách mạng tri thức bắt đầu.

Đến đây, nền kinh tế công nghiệp từng bước được thay thế bằng một nền kinh tế mới, *kinh tế tri thức* □